



ANDROID NÂNG CAO

BAI 3: CONTENT
PROVIDER

www.poly.edu.vn





- Kết thúc bài học này bạn có khả năng
 - Hiểu rõ về Content Provider
 - Sử dụng Content Provider







- Phần I: Tổng quan về Content Provider
 - Tổng quan về Content Provider
 - Truy vấn Content Provider
- Phần II: Sử dụng Content Provider
 - Contact
 - CallLog
 - Access Media Store
 - Bookmark









TổNG QUAN VỀ CONTENT PROVIDER

- Content Provider là một trong 4 thành phần cơ bản của Android
- Content Provider được sử dụng để quản lý và chia sẻ dữ liệu giữa các ứng dụng

Content Provider	Intended Data	imag t vide
Browser	Browser bookmarks, browser history, etc.	
20200000		
CallLog	Missed calls, call details, etc.	
Contacts	Contact details	
MediaStore	Media files such as audio, video and images	
Settings	Device settings and preferences	

Browser CallLog people phones photos groups MediaStroe audio albums eners playlists chumbnails

Một số Content Provider có sẵn hay được sử dụng



TRUY VẤN CONTENT PROVIDER

 Truy vấn Content Provider, cung cấp một xâu truy vấn dưới dạng URI, như sau:

<standard_prefix>://<authority>/<data_path>/<id>

 Ví dụ để lấy thông tin bookmark lưu trữ trong trình duyệt của Android, sử dụng URI sau:

content://browser/bookmarks

 Để lấy thông tin tất cả liên hệ của ứng dụng Contacts, sử dụng URI sau:

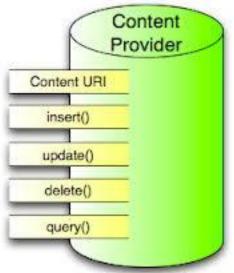
content://contacts/people

 Nhận thông tin của một liên hệ với ID content://contacts/people/3



TRUY VẤN CONTENT PROVIDER

- Một ứng dụng truy cập dữ liệu từ Content Provider sử dụng đối tượng khách ContentResolver
- Các phương thức ContentResolver cung cấp 4 hàm cơ bản CRUD
- Để truy cập provider, thông thường ứng dụng của bạn phải bổ sung thêm quyền vào android manifest.





TRUY VẤN CONTENT PROVIDER

- Nhận con trỏ
 - CursorLoader loader=new
 CursorLoader(context, uri, null, null, null, null);
 Cursor c=loader.loadInBackground();
- Hoặc sử dụng
 - Cursor c = getContentResolver()
 .query(uri, null, null, null, null);
- getContentResolver trả về một đối tượng ContentResolver giúp giải quyết Content URI với một Content Provider thích hợp
- Tham số: URI, projection, SQLWHERE, ORDERBY







● Ví dụ để lấy danh sách từ trong User Dictionary Provider

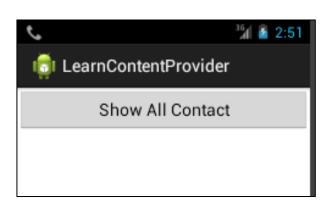
mCursor = getContentResolver().query(
UserDictionary.Words.CONTENT_URI, // Content
URI mProjection, // Số cột trên mỗi
dòng mSelectionClause // Tiêu chí lựa
chọn mSelectionArgs, // Tiêu chí lựa
chọn mSortOrder); // Trật tự sắp xếp của dữ liệu
trả về

```
public void showAllContacts()
    Uri uri=Uri.parse("content://contacts/people");
    ArrayList<String> list=new ArrayList<String>();
    CursorLoader loader=new
            CursorLoader(this, uri, null, null, null, null);
    Cursor c1=loader.loadInBackground();
    c1.moveToFirst();
    while(c1.isAfterLast() == false) {
        String s="";
        String idColumnName=ContactsContract.Contacts. ID;
        int idIndex=c1.getColumnIndex(idColumnName);
        s=c1.getString(idIndex)+" - ";
        String nameColumnName=ContactsContract.Contacts.DISPLAY NAME;
        int nameIndex=c1.getColumnIndex(nameColumnName);
        s+=c1.qetString(nameIndex);
        c1.moveToNext();
        list.add(s);
    cl.close();
    ListView lv=(ListView) findViewById(R.id.listView1);
    ArrayAdapter<String>adapter=new ArrayAdapter<String>(this,
            android.R.layout.simple list item 1, list);
    lv.setAdapter(adapter);
```

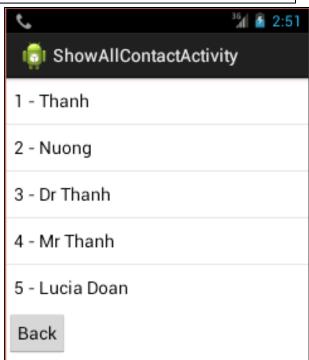


Thông tin liên hệ:

Sử dụng getContentResolver thay vì CursorLoader:



```
<uses-permission
android:name=
    "android.permission.READ_CONTACTS"</pre>
```

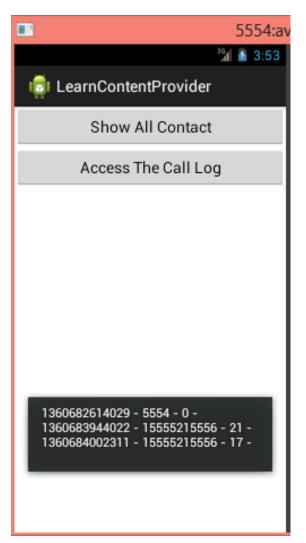




Lịch sử cuộc gọi:

```
public void accessTheCallLog()
    String [] projection=new String[]{
            Calls. DATE,
            Calls. NUMBER,
            Calls. DURATION
            } :
    Cursor c=getContentResolver().query(
            CallLog.Calls.CONTENT URI,
            projection,
            Calls. DURATION+"<?", new String[] {"30"},
            Calls. DATE +" Asc");
    c.moveToFirst();
    String s="";
    while(c.isAfterLast() == false) {
        for(int i=0;i<c.getColumnCount();i++){</pre>
             s+=c.qetString(i)+" - ";
        s+="\n";
        c.moveToNext();
    c.close();
    Toast.makeText(this, s, Toast.LENGTH LONG).show();
```





Lịch sử cuộc gọi:

```
<uses-permission
    android:name=
    "android.permission.READ_CALL_LOG"
/>
```

Tương tự như Contact, bạn có thể sử dụng lớp **CursorLoader** để truy cập call log

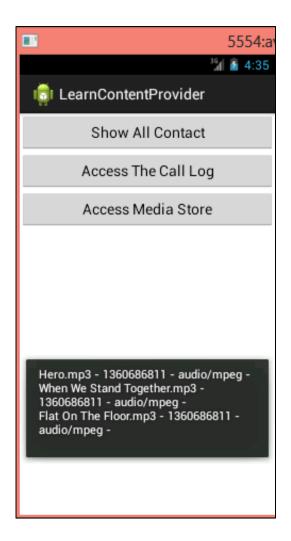


Access Media Store:

```
public void accessMediaStore()
    String []projection={
            MediaStore.MediaColumns.DISPLAY NAME,
            MediaStore.MediaColumns.DATE ADDED,
            MediaStore.MediaColumns.MIME TYPE
            };
    CursorLoader loader=new CursorLoader
            (this, Media. EXTERNAL CONTENT URI,
                    projection, null, null, null);
    Cursor c=loader.loadInBackground();
    c.moveToFirst();
    String s="";
    while(!c.isAfterLast()){
        for(int i=0;i<c.getColumnCount();i++){</pre>
            s+=c.qetString(i)+" - ";
        s+="\n";
        c.moveToNext();
    Toast.makeText(this, s, Toast.LENGTH LONG).show();
    c.close();
```



Access Media Store:



```
<uses-permission
    android:name=
        "android.permission.READ_EXTERNAL_STORAGE"
/>
```

Tương tự như provider khác, bạn có thể sử dụng getContentResolver để truy cập media

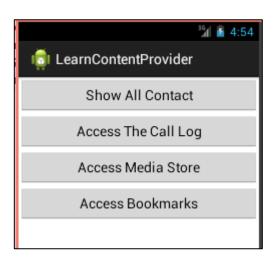


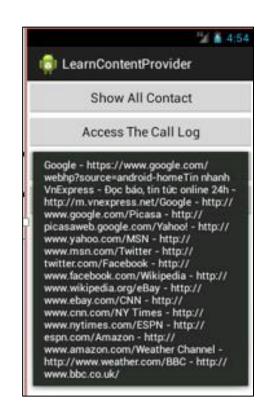
Truy cập Bookmark:

```
public void accessBookmarks()
    String []projection={
            Browser.BookmarkColumns.TITLE,
            Browser.BookmarkColumns.URL,
        };
    Cursor c=qetContentResolver()
            .query(Browser. BOOKMARKS URI, projection,
                    null, null, null);
    c.moveToFirst();
    String s="";
    int titleIndex=c.getColumnIndex
                     (Browser.BookmarkColumns.TITLE);
    int urlIndex=c.getColumnIndex
                     (Browser.BookmarkColumns.URL);
    while(!c.isAfterLast())
        s+=c.getString(titleIndex)+" - "+
                c.getString(urlIndex);
        c.moveToNext();
    c.close();
    Toast.makeText(this, s, Toast.LENGTH LONG).show();
```

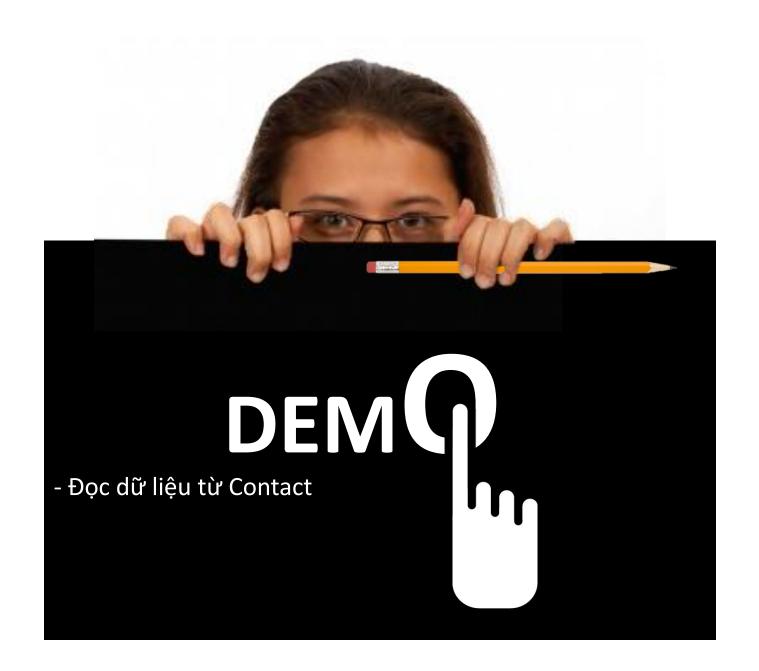


Truy cập Bookmark:





```
<uses-permission
    android:name=
    "com.android.browser.permission.READ_HISTORY_BOOKMARKS"
/>
```





TổNG KẾT NỘI DUNG BÀI HỌC

- Phần I: Tổng quan về Content Provider
 - Tổng quan về Content Provider
 - Truy vấn Content Provider
- Phần II: Sử dụng Content Provider
 - Contact
 - CallLog
 - Access Media Store
 - Bookmark



